TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Ph**

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày: 12/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Thái.
Ông Trần Văn Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2022/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 63/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. TRẦN NGỌC PH (Cu), sinh năm: 2000 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 5/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh S và bà Võ Thị Ph; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2022, đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

2. LÊ VĂN L, sinh năm: 1998 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: Không biết chữ; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L (Chết) và bà Hồ Thị Kim Th; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 22/12/2021 bị Trưởng Công an huyện T xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", đã nộp phạt; bị cáo bắt tạm giam từ ngày 17/10/2022, đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Thanh S, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn L, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Người làm chứng: Anh Phan Văn Tr, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 9 năm 2022, Trần Ngọc Ph một mình vào thị trấn L, huyện P, tỉnh Bình Thuận gặp người tên Ba Tấn (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua "gốc tư" ma túy loại Methamphetamine với giá 1.200.000 đồng để sử dụng và chia nhỏ ra bán cho những người khác ở xã D và C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Ph sử dụng điện thoại hiệu Iphone 6s Plus kết nối internet để liên hệ mua, bán trái phép chất ma túy. Kết quả điều tra xác định Ph đã bán ma túy cụ thể như sau:

- Bán cho Phan Văn Tr (tên gọi khác: Ba Tàu), sinh ngày 26/9/1994, trú tại thôn L, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, 03 lần:

+ Lần thứ nhất: Chiều ngày 03/10/2022, tại khu vực bờ kè thuộc thôn L, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, Trần Ngọc Ph bán cho Tr một tép ma túy loại Methamphetamine với giá 200.000 đồng. Tr trả cho Ph 100.000 đồng, nợ 100.000đ.

+ Lần thứ hai: Khoảng 13 giờ ngày 05/10/2022, Tr liên hệ với Ph qua facebook hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá nhưng Ph nói không có đủ ma túy nên đề nghị bán cho Tr 300.000 ma túy, Tr đồng ý. Cùng lúc này Lê Văn L đến nhà Ph mua ma túy nên Ph nhờ Lê Văn L giao 01 túi nylon chứa ma túy cho Tr, L đồng ý. Khoảng 16 giờ cùng ngày, tại khu vực nghĩa trang Yên Bình thuộc xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, Tr liên hệ L lấy ma túy loại Methamphetamine và đưa cho L 400.000 đồng (gồm 300.000 đồng mua ma túy và 100.000 đồng còn nợ lần mua trước). Khoảng 19 giờ cùng ngày L mang 400.000 đồng đưa cho Ph.

+ Lần thứ ba: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/10/2022 Tr liên hệ với Ph hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, Ph đồng ý và hẹn giao ma túy cho Tr ở đường liên thôn L, xã D gần nhà Ph. Lúc 21 giờ cùng ngày, Ph mang ma túy đến giao cho Tr tại địa điểm trên thì lực lượng tuần tra Công an huyện T bắt quả tang.

- Bán cho Lê Văn L, sinh ngày 30/3/1998, trú tại thôn L, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, 01 lần: Khoảng 14 giờ ngày 05/10/2022 L đến nhà Ph hỏi mua 200.000 đồng ma túy loại Methamphetamine, Ph đồng ý bán cho L và nhận của L 150.000 đồng. Số tiền 50.000 đồng Ph cho L và nhờ L giao ma túy cho Phan Văn Tr.

Lúc 22 giờ 15 phút ngày 05/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T khám xét chỗ ở của Trần Ngọc Ph, thu giữ 01 túi nilon màu trắng kích thước (3,5 x 0,3)cm chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá được cấu thành bởi các bộ phận: 01 chai nhựa màu xanh, nắp màu đỏ, kích thước: cao 21 cm, đường kính 06 cm; một ống hút nước giải khát màu tím-trắng dài 21 cm, đường kính 0,5 cm; một nỏ thủy tinh màu trắng dài 15 cm, bên trong nỏ có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 18,5cm chứa chất dạng bột màu trắng và chất dạng bột màu xanh nghi là ma túy dạng Ketamine và một số đồ vật khác có liên quan.

Ngày 05/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất nghi là ma túy thu giữ của Trần Ngọc Ph. Kết luận giám định số 206/KL-

KTHS, ngày 13/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: *"Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi nylon được hàn kín các đầu, kích thước (2,8 x 1,5) cm (ký hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi đến giám định ký hiệu M1 là: 0,1730g (Không phẩy một bảy ba không gam). Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi nylon được hàn kín các đầu, kích thước (3,5 x 3,0) cm (ký hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi đến giám định ký hiệu M2 là: 0,1380g (Không phẩy một ba tám không gam). Chất bột màu xanh bên trong 01 (một) gói giấy màu trắng có hình vuông, kích thước (4,2 × 4,2) cm (ký hiệu M3) gửi dẫn giám định là ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi đến giám định ký hiệu M3 là: 0,0948g (Không phẩy không chín bốn tám gam). Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy màu trắng có hình chữ nhật, kích thước (4,2 x 3,7) cm (ký hiệu M4) gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi đến giám định ký hiệu M4 là: 0,0747g (Không phẩy không bảy bốn bảy gam). Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) nỏ thuỷ tinh (ký hiệu M5) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi đến giám định ký hiệu M5 là: 0,0685g (Không phẩy không sáu tám năm gam).*

Tại bản Cáo trạng số: 58/CT-VKSTN ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Lê Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy", do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Đối với bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu):

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Mức án từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt cho bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) mức án từ 04 năm 09 tháng tù đến 05 năm 06 tháng tù.

2. Đối với bị cáo Lê Văn L:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Mức án từ 18 tháng tù đến 20 tháng tù.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Đối với bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu):

Ngày 05/10/2022 tại thôn L, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo bị Công an huyện T bắt quả tang đang bán trái phép 0,1730 gam ma túy, loại Methamphetamine cho Phan Văn Tr. Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ ngày 03/10/2022 đến ngày 05/10/2022 bị cáo còn 02 (Hai) lần bán ma túy, loại Methamphetamine cho Phan Văn Tr và 01 (Một) lần bán ma túy, loại Methamphetamine cho bị cáo Lê Văn L, thu lợi bất chính 650.000đ *(Sáu trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Sau khi bị bắt ngày 05/10/2022, Công an huyện T khám xét chỗ ở của bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) ở thôn L, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận thì phát hiện bị cáo đang tàng trữ trái phép 0,2065 gam chất ma túy loại Methamphetamine, 0,0948 gam ma túy loại MDMA và 0,0747 gam ma túy loại Ketamine để sử dụng.

Đối với bị cáo Lê Văn L: Ngày 05/10/2022 bị cáo đã 01 (Một) lần bán ma túy, loại Methamphetamine cho Phan Văn Tr với giá 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*.

(Tại Kết luận giám định số: 206/KL-KTHS, ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận).

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, xét vai trò của từng bị cáo được đánh giá như sau:

Bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) là người trực tiếp mua ma túy về tàng trữ và bán trái phép cho người khác.

Bị cáo Lê Văn L là người giúp sức cho bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) để bán trái phép chất ma túy cho người khác.

Xét thấy hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, đồng thời làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tại địa phương nên Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội "Mua bán

trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Lê Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) sau bị bắt đã tự thú và tự nguyện tác động gia đình nộp lại số tiền do phạm tội mà có. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) có nhân thân tốt; bị cáo Lê Văn L có nhân thân xấu.

Qua xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có điều kiện cải tạo, rèn luyện bản thân mình thành người tốt sau này là phù hợp với quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là phù hợp với quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu trang y tế màu trắng đã cũ, qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 8,5 cm; 01 ống nhựa màu trắng có một đầu nhọn, dài 10 cm, đường kính 0,75cm; 01 túi nilon màu trắng kích thước (3,6 x 1,2)cm; 01 túi nilon màu trắng kích thước (3,1 x 1,2)cm; 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 18,5cm; 04 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa màu xanh, nắp màu đỏ cao 21cm, đường kính 06cm gắn 01 ống hút nhựa màu tím – trắng dài 21cm, đường kính 0,5cm; 01 phong bì dán kín, có chữ ký niêm phong của Nguyễn Nghi A, Nguyễn Văn C, Nguyễn Duy Th, đóng dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng các mẫu lần lượt là 0,1203g (không phẩy một hai không ba gam) và 0,0918g (không phẩy không chín một tám gam) cùng toàn bộ đồ vật, bao gói gửi đến giám định.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động IPHONE 6S PLUS màu vàng đồng, số IMEI 355731075024605 không gắn sim; tiền Việt Nam: 20.000 đồng, đây là công cụ mà bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) dùng để mua bán trái phép và sử dụng trái phép chất ma túy.

Buộc bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) nộp lại số tiền 650.000 đồng do phạm tội mà có để sung Ngân sách Nhà nước.

Hiện nay anh Trần Thanh S là cha ruột của bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) đã nộp 650.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, anh Trần Thanh S không yêu cầu bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) trả lại số tiền 650.000 đồng do phạm tội mà có. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy và sung Ngân sách Nhà nước vật chứng trên là phù hợp với quy định tại Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với người tên Ba Tấn, khoảng 35 tuổi ở thị trấn Lg, huyện P, tỉnh Bình Thuận bán ma túy cho bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đang xác minh nhưng đến nay chưa xác định được nhân thân lai lịch của người bán ma túy, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với Phan Văn Tr có hành vi mua ma túy để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T chuyển xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) 03 (Ba) năm tù.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) 01 (Một) năm tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) phải chấp hành hình phạt chung là 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 06/10/2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/10/2022.

- Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) khẩu trang y tế màu trắng đã cũ, qua sử dụng; 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 8,5 cm; 01 (Một) ống nhựa màu trắng có một đầu nhọn, dài 10 cm, đường kính 0,75cm; 01 (Một) túi nilon màu trắng kích thước (3,6 x 1,2)cm; 01 (Một) túi nilon màu trắng kích thước (3,1 x 1,2)cm; 01 (Một) đĩa sứ màu trắng đường kính 18,5cm; 04 (Bốn) vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa màu xanh, nắp màu đỏ cao 21cm, đường kính 06cm gắn 01 ống hút nhựa màu tím – trắng dài 21cm, đường kính 0,5cm; 01 (Một) phong bì dán kín, có chữ ký niêm phong của Nguyễn Nghi A, Nguyễn Văn C,

Nguyễn Duy Th, đóng dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng các mẫu lần lượt là 0,1203g (không phẩy một hai không ba gam) và 0,0918g (không phẩy không chín một tám gam) cùng toàn bộ đồ vật, bao gói gửi đến giám định (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động IPHONE 6S PLUS màu vàng đồng, số IMEI 355731075024605 không gắn sim (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T) và 20.000đ *(Hai mươi nghìn đồng)*

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Số tiền 20.000đ *(Hai mươi nghìn đồng)* của bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) (Theo Ủy nhiệm chi lập ngày 08 tháng 12 năm 2022 tại Kho bạc Nhà nước huyện T).

Buộc bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) nộp lại số tiền 650.000 đồng do phạm tội mà có để sung Ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 650.000đ *(Sáu trăm năm mươi nghìn đồng)* do anh Trần Thanh S nộp thay cho bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu) để đảm bảo thi hành án (Theo Biên lai thu tiền số: 0001782 ngày 05 tháng 01 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Ngọc Ph (Cu), Lê Văn L mỗi người phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 12/01/2023).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện T;
- CC T.H.A dân sự huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Tiến